TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:88/2021/HS-ST
Ngày 07-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Bích Thủy.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Trần Thị Nơi
2. Ông Nguyễn Thế Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Vũ Tiến Đ, sinh ngày 24 tháng 5 năm 1986, tại thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Tổ 20, phường K, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Vũ Xuân R, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; bị cáo có vợ Nguyễn Thị H; có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018; Nhân thân: Ngày 27-4-2004 bị Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt tiền 200.000 đồng về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (đã nộp phạt xong); Tại bản án hình sự sơ thẩm số 150/HSST, ngày 11-11-2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/HSST, ngày 24-02-2005 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" (Đã được xoá án tích). Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19-3-2021, đến ngày 25-3-2021 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại giam công an tỉnh Thái Bình, được trích xuất - có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vũ Tiến Đ*: Ông Phạm Hữu Lâm là Luật sư của Văn phòng Luật sư Phạm Hữu Lâm và cộng sự thuộc đoàn Luật sư tỉnh Thái Bình - có mặt.

** Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh Hà Thanh P, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Thôn T, xã K, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

2.Anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

3. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

** Những người làm chứng*:

1. Ông Nguyễn Quang K, sinh năm 1953; Nơi cư trú: Tổ 20, phường K, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

3. Anh Lê Văn H, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ ngày 19-3-2021, Nguyễn Trọng H, gọi điện thoại cho Vũ Tiến Đ hỏi mua ma tuý. Lúc này, Đ đang ở xã Đ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (quê nội của Đ) nên nói với H bây giờ chưa có, phải chờ và hẹn gặp nhau ở thị trấn Hưng Hà. Sau đó Đ đến nhà anh Nguyễn Văn Q ở thôn H, xã Đ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái bình (anh họ của Đ) mượn xe mô tô nhãn hiệu Hon da, loại Wave S, màu đen, biển kiểm soát 17L4 - 5572 và nói với anh Q đi có việc. Đ điều khiển xe về thành phố Thái Bình, đến nhà ông Nguyễn Quang K ở phường K, thành phố Thái Bình (hàng xóm của Đ) và vay của ông K 350.000đồng. Sau khi vay được tiền Đ điều khiển xe đến khu vực bờ sông gần Đại học Y Thái Bình gặp và mua 05 túi ma túy, loại Methamphetamine (đựng trong túi nilon màu trắng, có nẹp miệng) của người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) với giá 500.000 đồng. Đ cầm số ma túy vừa mua được bỏ vào miệng ngậm và đeo khẩu trang rồi đi về thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Khoảng 10 giờ 40 phút, Đ về đến thị trấn Hưng Hà và gọi điện cho H hẹn đến phòng 301 nhà nghỉ Gia Phúc, thuộc địa phận tổ dân phố Đ, thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Khi mở cửa vào phòng 301, Đ thấy trong phòng có 03 người gồm Nguyễn Trọng H, Hà Thanh P và Nguyễn Văn T. Đ lấy từ trong miệng ra 01 túi nilon bên trong có 05 túi ma tuý, sau đó cầm 05 túi ma tuý ở lòng bàn tay phải, túi đựng ma tuý Đ bỏ vào trong túi quần bên phải. P nói với Đ bán cho P 01 túi ma tuý loại 300.000 đồng, Đ đồng ý, P đưa cho Đ số tiền 300.000 đồng (01 tờ mệnh giá 200.000 đồng số

sơri LC 10072073; 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng, số sơri QU 13635472), Đ cầm tiền từ tay P bỏ vào túi quần bên phải đang mặc và đưa cho P 01 túi ma túy, P cầm túi ma tuý ở lòng bàn tay phải. Lúc này, H nói với Đ bán cho H 01 túi ma tuý loại 500.000 đồng, Đ đồng ý, H lấy 01 tờ tiền có số sơri FP 18214848 đưa cho Đ, Đ cầm tiền của H đưa và ném túi ma tuý về phía giường H đang ngồi, H cầm túi ma tuý tại lòng bàn tay phải thì bị Công an huyện Hưng Hà bắt quả tang. Do hoảng sợ, P thả túi ma túy xuống chân cạnh chỗ P ngồi; H thả gói ma túy ngay trên giường cạnh chỗ H ngồi; Đ vứt tờ tiền 500.000 đồng vừa bán ma tuý cho H và 03 túi ma túy còn lại xuống nền nhà. Công an huyện Hưng Hà đã tiến hành thu giữ 03 túi nilon màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, trong suốt của Đ (Niêm P ký hiệu M1); thu giữ 01túi nilon màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, trong suốt của P (Niêm phong ký hiệu M2); 01túi nilon màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, trong suốt của H (Niêm phong ký hiệu M3); niêm phong số tiền 500.000 đồng của Đ do bán ma tuý cho H mà có trước sự chứng kiến của anh Nguyễn Văn T và anh Lê Văn H. Ngoài ra,Công an huyện Hưng Hà thu giữ tại túi quần bên phải của Đ 01 túi nilon trong suốt có viền dập màu đỏ, bên trong túi không có gì. 02 thẻ ATM mang tên Vu Tien Dat và số tiền 301.000 đồng (trong đó có 300.000 đồng là số tiền Đ đã bán ma túy cho P mà có, 1.000 đồng là tiền của Đ). Thu giữ tại mặt bàn uống nước phòng 301 một điện thoại Samsung màu trắng; tại nền nhà 01 khẩu trang y tế màu xanh, tại mặt giường 01 chai nhựa ghi chữ Wake up 247, bên trong chứa dung dịch trong suốt, có nắp nhựa màu đen gắn 02 ống hút nhựa màu trắng, đầu của ống hút gắn ống thủy tinh bằng băng dính màu đen. P khai nhận dụng cụ này là của P tự chế trong lúc chờ Đ đem ma tuý đến, mục đích để sử dụng ma túy. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Tiến Đ tại số nhà 60, tổ 20, phường K, thành phố Thái Bình thu giữ 01 chiếc coóng bằng thủy tinh.

Tại bản kết luận giám định số 91/KLGĐMT-PC09 ngày 20-3-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamin có khối lượng 0,5142 gam; M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamin có khối lượng 0,0337 gam; M3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamin có khối lượng 0,0975 gam.

Bản kết luận giám định số 97/KLGĐ- PC09 ngày 29-3-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình kết luận: Dung dịch trong suốt trong chai nhựa gửi giám định không tìm thấy chất ma túy.

Bản cáo trạng số 89/CT-VKSHH ngày 10-8-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Vũ Tiến Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đ khai nhận: Khoảng 10 giờ 40 phút, ngày 19-3-2021, tại phòng 301, nhà nghỉ Gia Phúc, tổ dân phố Đ, thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, bị cáo có hành vi bán trái phép cho anh Hà Thanh P 01 túi ma túy với giá

300.000 đồng, bán cho anh Nguyễn Trọng H 01 túi ma túy với giá 500.000 đồng và bị Công an thu giữ 03 túi ma túy ở nền nhà, là của bị cáo tàng trữ mục đích để bán kiếm lời, chưa kịp bán thì bị bắt. Bị cáo xác định lời khai của bị cáo tại phiên tòa là đúng, trong giai đoạn điều tra do bị cáo chưa nhớ rõ nên khai chưa chính xác, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giữ quyền công tố, sau khi phân tích nội dung vụ án, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đại diện Viện kiểm sát khẳng định quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Tiến Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Tiến Đ từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19-3-2021; phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu để tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy thu của bị cáo Vũ Tiến Đ, Hà Thanh P và Nguyễn Trọng H là vật chứng của vụ án, sau khi giám định được niêm phong trong phong bì số 91/KLGĐMT-PC09 ngày 20-3-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (được ký hiệu M1, M2 và M3); 01 hộp bìa caton niêm P số 97/KLGĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 01 túi nilon có viền dập màu đỏ, bên trong không chứa gì; 01 khẩu trang y tế màu xanh; 01 coóng thủy tinh. Trả lại bị cáo Đ: 01 căn cước công dân, 02 thẻ ATM mang tên Vũ Tiến Đ. Trả lại anh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, đã cũ. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu trắng đã cũ 01 và điện thoại di động Mastel màu đỏ đen bàn phím bấm đã cũ. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền số tiền 801.000đồng. Trả lại anh Q 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da, loại Wave S, màu đen, biển kiểm soát 17L4 - 5572. Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có không có ý kiến tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo, ông Phạm Hữu Lâm đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an

huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những người làm chứng và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Lời khai của bị cáo Vũ Tiến Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Các biên bản quản lý và niêm phong đồ vật, tài liệu do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập ngày 19-3-2021; Bản kết luận giám định số 91/KLGĐMT-PC09 ngày 20-3-2021; Bản kết luận giám định số 97/KLGĐ- PC09 ngày 29-3-2021của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình; Biên bản ghi lời khai của anh Hà Thanh P, anh Nguyễn Trọng H, anh Nguyễn Văn Q, anh Nguyễn Văn T, anh Lê Văn H, ông Nguyễn Quang K cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 19-3-2021, tại phòng 301 nhà nghỉ Gia Phúc thuộc tổ dân phố Đ, thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, bị cáo Vũ Tiến Đ đã có hành vi bán trái phép 0,0337gam ma túy, loại Methamphetamine cho Hà Thanh P với giá 300.000đồng; bán 0,0975 gam ma túy, loại Methamphetamine cho Nguyễn Trọng H với giá 500.000đồng và tàng trữ 0,5142 gam, ma túy, loại Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời, bị Công an huyện Hưng Hà phát hiện và bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Điều luật quy định như sau:

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

" 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...;

c) Đối với 02 người trở lên;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố bị cáo Vũ Tiến Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi mua bán trái phép chất ma tuý mà bị cáo Vũ Tiến Đ thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, hủy hoại sức khỏe của người sử dụng, ảnh hưởng đến giống nòi và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

[5] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu. Trong giai đoạn điều tra bị cáo khai nhận có hành vi bán trái phép ma túy cho P, không ban ma túy cho H. Tuy nhiên tại phiên tòa, bị cáo thành K khai báo bị cáo có hành vi bán ma túy cho cả P và H nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy: Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ về tác hại của ma túy, về việc Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng do hám lợi bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó cần phải tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[6] Bị cáo bán ma tuý có mục đích vụ lợi nên cần áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Vũ Tiến Đ khai 05 túi ma tuý, Công an huyện Hưng Hà thu giữ ngày 19-3-2021, tại phòng 301 nhà nghỉ Gia Phúc thuộc tổ dân phố Đ, thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình là của bị cáo. Vào khoảng 09 giờ ngày 19-3-2021, bị cáo Đ gặp và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) tại khu vực gần trường Đại học Y Thái Bình với giá 500.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tiến hành điều tra, xác minh, ngoài lời khai của Đ không có tài liệu nào khác, không xác định được con người cụ thể đã bán ma túy cho Đ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Đối với Hà Thanh P và Nguyễn Trọng H: Kết quả điều tra xác định Hà Thanh P tàng trữ 0,0337 gam và Nguyễn Trọng H tàng trữ 0,0975 gam đều là ma tuý, loại Methamphetamine, mục đích sử dụng. P và H chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, không có tiền án về tội quy định tại Điều 249 hoặc một trong các tội quy định tại các Điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật Hình sự; lượng ma túy tàng trữ chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính đối với P và H là phù hợp quy định của pháp luật.

[9] Đối với anh Nguyễn Văn Q, ông Nguyễn Quang K và anh Lê Văn H, kết quả điều tra xác định: Anh Q là người cho bị cáo Đ mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave S, màu đen xám, biển kiểm soát 17L4 - 5572 làm phương tiện đi mua ma tuý và bán ma tuý; ông Nguyễn Quang K là người cho bị cáo Đ mượn số tiền 350.000 đồng, Đ sử dụng mua ma tuý để bán; anh H là người cho H thuê phòng 301 là địa điểm để bị cáo bán bán trái phép chất ma tuý P và H. Tuy nhiên anh Q không biết việc Đ đã sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi mua bán ma tuý; ông K không biết Đ sử dụng số tiền 350.000 đồng mua ma túy để bán; anh H không biết việc H thuê phòng làm địa điểm mua bán trái phép chất ma tuý. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà không xử lý gì đối với anh Q, ông K và anh H là có căn cứ.

[10] Đối với số tiền 350.000 đồng ông K cho bị cáo Đ vay, nay ông K không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho ông nên HĐXX không xem xét giải quyết về số tiền này.

[11] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô Wave S, màu đen xám, biển kiểm soát 17L4 - 5572, bị cáo mượn của anh Q, quá trình điều tra xác định anh Q không biết việc Đ đã sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi mua bán ma tuý nên cần trả lại cho anh Q chiếc xe này là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với toàn bộ số ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thu giữ của Vũ Tiến Đ, Hà Thanh P và Nguyễn Trọng H được niêm P trong phong bì số 91/KLGĐMT-PC09 ngày 20-3-2021 và 01 hộp bìa caton niêm P số 97/KLGĐMT, ngày 29-3-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 01 túi nilon có viền dập màu đỏ, bên trong không chứa gì; 01 khẩu trang y tế màu xanh; 01 coóng thủy tinh cần tịch thu tiêu hủy; Trả lại bị cáo Đ: 01 căn cước công dân, 02 thẻ ATM mang tên Vũ Tiến Đ; Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu trắng đã cũ thu của bị cáo Đ, 01 điện thoại di động Mastel màu đỏ đen bàn phím đã cũ thu của anh H là điện thoại bị cáo Đ dùng để liên lạc với anh H để mua bán ma túy nên cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại này. Trả lại anh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen đã cũ. Đối với số tiền 800.000 đồng đây là số tiền bị cáo bán ma túy cho P và H mà có nên cần tịch thu nộp ngân

sách nhà nước số tiền số tiền 800.000đồng; số tiền 1.000 đồng là tiền của bị cáo, bị cáo không có nhu cầu xin lại nên cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

[12] Về án phí: Bị cáo Vũ Tiến Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Tiến Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm c khoản 2, Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Tiến Đ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19-3-2021.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Vũ Tiến Đ 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Tịch thu tiêu huỷ gồm:

- 0,4589 gam (Không phẩy bốn nghìn năm trăm tám mươi chín gam) mẫu gửi giám định và toàn bộ bao gói thu của bị cáo Vũ Tiến Đ, trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định được ký hiệu M1; 0,0153 gam (Không phẩy không nghìn một trăm năm mươi ba gam) mẫu gửi giám định và toàn bộ bao gói thu của Hà Thanh P, trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định được ký hiệu M2; 0,0687 gam (Không phẩy không nghìn sáu trăm tám mươi bảy gam) mẫu gửi giám định và toàn bộ bao gói thu của Nguyễn Trọng H, trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định được ký hiệu M3, tất cả được niêm phong trong phong bì số 91/KLGĐMT-PC09 ngày 20-3-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- 01 hộp bìa caton niêm P số 97/KLGĐMT, ngày 29-3-2021của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 01 túi nilon có viền dập màu đỏ, bên trong không chứa gì; 01 khẩu trang y tế màu xanh; 01 coóng thủy tinh.

* Trả lại bị cáo Đ: 01căn cước công dân, 02 thẻ ATM mang tên Vũ Tiến Đ. Trả lại anh Nguyễn Trọng H 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Samsung, màu đen, đã cũ. Trả lại anh Nguyễn Văn Q xe mô tô Wave, màu đen xám, biển kiểm soát 17L4 - 5572.

* Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu trắng, đã cũ và 01 điện thoại di động Mátel màu đỏ đen, bàn phím bấm đã cũ.

* Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền số tiền 801.000đồng (Tám trăm linh một nghìn đồng).

Toàn bộ vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày

11-8-2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Tiến Đ phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Tiến Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Bích Thủy